

TỔ KHỐI CHÒI

Chủ đề: SỰ KÌ DIỆU CỦA NƯỚC

Thời gian : 02 tuần (từ ngày 05/01 đến ngày 16/01/2026)

MỤC TIÊU CHUNG

* **Phát triển thể chất:**

- Biết bắt đầu kết thúc động tác bài tập thể dục buổi sáng theo hiệu lệnh (**MT 1**)
- Bật xa tối thiểu 35- 40 cm (**MT 2**)
- Tự cài, cởi cúc, kéo khóa (phéc mơ tuya). (**MT 13**)
- Trẻ biết tránh nơi nguy hiểm (hồ, ao, bể chứa nước, giếng, hố vôi ...) khi được nhắc nhở. (**MT 24**)
- Cháu biết các loại nguồn nước, và biết sử dụng đúng nguồn nước. (**MT 41**)
- Trẻ biết an toàn khi tham gia giao thông (**MT 42**)

* **Phát triển nhận thức:**

- Trẻ nhận biết một số nguồn nước.(**MT 51**)
- Trẻ nhận biết, gọi tên phân biệt các hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật (**MT 58**)
- Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm...để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng. (**MT 70**)
- Trẻ biết sử dụng một số thiết bị công nghệ thông tin an toàn, đúng cách với sự hỗ trợ của người lớn (**MT75**)

* **Phát triển ngôn ngữ:**

- Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao... (**MT 86**)
- Trẻ phát âm to rõ ràng để người khác hiểu được. (**MT 88**)
- Trẻ làm quen với việc đọc – viết (**MT 91**)
- Trẻ nhận biết và làm quen với chữ cái theo khả năng (**MT 95**)

* **Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội:**

- Trẻ biết cùng chơi với các bạn (**MT 110**)
- Trẻ biết thể hiện sự lễ phép và thể hiện sắc thái, điệu bộ phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp (**MT 105**)

* **Phát triển thẩm mỹ:**

- Trẻ biết sử dụng các dụng cụ gõ nhịp theo phách, theo nhịp tiết tấu (**MT 113**)
- Trẻ có kỹ năng vẽ, tô màu, xé, dán, nặn tạo sản phẩm đơn giản. (**MT 115**)

MẠNG CHỦ ĐỀ

SỰ KÌ DIỆU CỦA NƯỚC

- Số tuần: 02 tuần
- Thời gian: từ ngày 05/01/2026 đến ngày 16/01/2026

VÒNG TUẦN HOÀN CỦA NƯỚC

(Từ ngày 05/01 đến ngày 09/01/2026)

ÍCH LỢI CỦA NƯỚC

(Từ ngày 12/01 đến ngày 16/01/2026)

MẠNG NỘI DUNG
CHỦ ĐỀ NHÁNH: VÒNG TUẦN HOÀN CỦA NƯỚC

Thời gian: 01 tuần (từ ngày 05/01 đến ngày 09/01/2026)

Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
<i>Phát triển thể chất</i>		
-Biết bắt đầu kết thúc động tác bài tập thể dục buổi sáng theo hiệu lệnh (MT 1)	-Trẻ thực hiện các động tác thể dục sáng.	Thể dục sáng + Thở 5: Ngủi hoa + Tay vai 4 : Hai tay đưa ngang, gập sau gáy + Bụng 4 : Quỳ trên cẳng chân, quay người sang hai bên + Chân 4 : Đứng co 1 chân + Bật 4 : Bật luân phiên chân trước – chân sau
Bật xa tối thiểu 35- 40 cm (MT 2)	- Trẻ biết bật qua vật cản cao 5cm, biết phối hợp tay chân, mắt khi bật, biết chạm đất nhẹ nhàng bằng mũi chân trước sau đó là cả bàn chân và giữ được thăng bằng sau khi bật.	TDGH – Bật qua vật cản 5 cm
Tự cài, cởi cúc, kéo khóa (phéc mơ tuya). (MT 13)	Trẻ biết tự cài và cởi cúc áo khi mặc	TTVS : Rèn thao tác mặc áo cài nút
Trẻ biết an toàn khi tham gia giao thông. (MT 42)	Trẻ biết an toàn khi tham gia giao thông. Biết đi đúng phần đường dành cho người đi bộ.	HDC : giáo dục ATGT (trang 19)
<i>Phát triển nhận thức</i>		
Cháu biết các loại nguồn nước, và biết sử dụng đúng nguồn nước. (MT 41)	Cháu biết vòng tuần hoàn của nước và biết giữ gìn, bảo vệ các nguồn nước trong cuộc sống hàng ngày.	-KPKH : Tìm hiểu về vòng tuần hoàn của nước - STEAM : Dự án “Đài phun nước mini” – tiết 1. - HĐNT : Quan sát các thể của nước, tính chất của nước
Trẻ nhận biết, gọi tên phân biệt các hình	Trẻ nhận biết, phân biệt, gọi tên các hình vuông, hình chữ nhật	LQVT : Nhận biết hình vuông, hình chữ nhật

tròn, vuông, tam giác, chữ nhật. (MT 58)	qua các đồ dùng. Biết so sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình	
Phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm...để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng. (MT70)	Trẻ biết một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi, nước.. Trẻ phối hợp các giác quan để quan sát, tìm hiểu hiện tượng xảy ra trong thử nghiệm	-HDVC: + Góc thiên nhiên: TN “Pháo hoa trong sữa” - HDNT: + TN: Chất nào tan trong nước? Nước đá biến đi đâu ?
Trẻ biết sử dụng một số thiết bị công nghệ thông tin an toàn, đúng cách với sự hỗ trợ của người lớn. (MT 75)	- Trẻ biết bật/tắt thiết bị khi được hướng dẫn. Biết không nhìn màn hình quá lâu. - Khi sử dụng máy tính bảng để học, trẻ biết cách mở ứng dụng học tập do người lớn hướng dẫn.	HD: Phòng máy
Phát triển ngôn ngữ		
– Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao... (MT 86)	-Trẻ đọc thuộc bài thơ, cảm nhận âm điệu, nhịp điệu của bài thơ cùng cô và bạn	-LQVH – Thơ “Mưa”. - HDVC: + Góc nghệ thuật: đọc thơ theo chủ đề
Trẻ làm quen với việc đọc – viết. (MT 91)	- Trẻ biết làm quen với cách đọc Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới khi đọc sách tại thư viện của trường, lớp cùng bạn	- HD: Phòng thư viện - HDVC: + Góc học tập: Xem sách, truyện tranh về chủ đề
Trẻ nhận biết và làm quen với chữ cái theo khả năng. (MT 95)	- Trẻ biết nhận dạng 1 số chữ cái theo khả năng. Trẻ biết phát âm đúng và nhận dạng chữ cái p	HD chiều: NB–LQCC: Chữ p (trang 23).
Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội		
Trẻ biết cùng chơi với các bạn. (MT 110)	- Trẻ biết hòa thuận với bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ. Biết chờ đến lượt khi chơi cùng bạn	-HDVC: + Góc xây dựng: Xây bãi biển + Góc học tập: chơi so hình, ghép tranh chủ đề

Trẻ biết thể hiện sự lễ phép và thể hiện sắc thái, điệu bộ phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp. (MT 105)	Trẻ biết thể hiện vai chơi gia đình, người bán hàng và mua hàng, biết nói và thể hiện cử chỉ điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu với vai chơi. Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép: dạ, thưa,...	-HDVC: + Góc phân vai: Gia đình – Cửa hàng nước giải khát.
<i>Phát triển thẩm mỹ</i>		
Trẻ biết sử dụng các dụng cụ gõ nhịp theo phách, theo nhịp tiết tấu. (MT 113)	- Trẻ biết vỗ nhịp theo giai điệu bài hát cùng với bạn; biết vận động nhịp nhàng theo giai điệu bài hát khi hát múa ở các hoạt động khác.	-GDÂN: Trôi nắng- trời mưa (TT dạy vỗ nhịp). -HDVC: + Góc nghệ thuật: Hát múa, theo chủ đề
Trẻ có kỹ năng vẽ, tô màu, xé, dán, nặn tạo sản phẩm đơn giản. (MT 115)	Trẻ có kỹ năng vẽ, tô màu, nặn ... để tạo ra các sản phẩm đẹp cùng cô và bạn	-TH: Vẽ, tô màu chiếc ô (trang 29). -HDVC: + Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu, nặn, làm album theo chủ đề. -HĐC: Ôn kỹ năng vẽ, tô màu

KẾ HOẠCH TUẦN 1: VÒNG TUẦN HOÀN CỦA NƯỚC
(từ ngày 05/01 đến ngày 09/01/2026)

Hoạt động	Thứ hai 05/01/2026	Thứ ba 06/01/2026	Thứ tư 07/01/2026	Thứ năm 08/01/2026	Thứ sáu 09/01/2026
Đón trẻ - trò chuyện	- Đón trẻ vào lớp– Nhắc nhở trẻ chào cô, chào ba mẹ - Trò chuyện với trẻ về các nguồn nước, cách bảo vệ các nguồn nước trong sinh hoạt.... + Ra vào lớp biết xếp hàng, không chạy nhảy la hét trong lớp + Không nghịch phá nước, biết chào mời trước khi ăn				
TDBS:	+ Thở 5 : Ngửi hoa + Tay vai 4 : Hai tay đưa ngang, gập sau gáy + Bụng lườn 4 : Quỳ trên cẳng chân, quay người sang hai bên + Chân 4 : Đứng co 1 chân + Bật 4 : Bật luân phiên chân trước – chân sau				
Hoạt động ngoài trời	Quan sát các thể của nước TCVĐ: Lộn cầu vòng	Thử nghiệm: Chất nào tan trong nước? TCVĐ: Trời mưa	Quan sát tính chất của nước TCVĐ: Lộn cầu vòng	Thử nghiệm: Nước đá biến đi đâu? TCVĐ: Trời mưa	Quan sát cây hoa mai tiểu thơ TCVĐ: Lộn cầu vòng
Hoạt động học	KPKH/XH Tìm hiểu vòng tuần hoàn của nước Phòng máy	LQVT Nhận biết hình vuông, chữ nhật GDÂN Trời nắng – trời mưa (TT dạy vỗ nhịp)	LQVH Thơ: Mưa Phòng thư viện	TH Vẽ - tô màu chiếc ô (Trang 29) 0	TDGH Bật qua vật cản 5 cm TCVĐ: Trời mưa
Hoạt động vui chơi	Góc nghệ thuật: +Vẽ -tô màu, nặn, làm album theo chủ đề +Hát múa, đọc thơ theo chủ đề.	Góc học tập: Xem sách, truyện tranh về chủ đề; ghép tranh theo chủ đề - Chơi Kidsmart	Góc thiên nhiên: Thử nghiệm “ <i>Pháo hoa trong sữa</i> ”	Góc phân vai: Gia đình- Cửa hàng bán nước giải khát	Góc xây dựng: Xây bãi biển
STEAM	Dự án “Đài phun nước mini” – tiết 1 (trang 26,27)				
Hoạt động chiều	HDTC : <i>Trời mưa</i>	SHNK (<i>Anh văn</i>)	SHNK (<i>TDNĐ</i>)	SHNK (<i>Anh văn</i>)	SHNK (<i>TDNĐ</i>)
	GD ATGT trang 19	Rèn thao tác mặc áo cài nút	NB-LQCC Chữ p (tr23)	Ôn kỹ năng vẽ, tô màu	Sinh hoạt tập thể
Hoạt động nêu gương	Nêu gương cuối ngày				Nêu gương cuối tuần
Trả trẻ	Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi tự do ở các góc. Trao đổi và trả cháu cho phụ huynh				

CHỦ ĐỀ NHÁNH: ÍCH LỢI CỦA NƯỚC

Thời gian: 01 tuần (từ ngày 12/01 đến ngày 16/01/2026)

Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
Phát triển thể chất		
-Biết bắt đầu kết thúc động tác bài tập thể dục buổi sáng theo hiệu lệnh (MT 1)	-Trẻ thực hiện các động tác thể dục sáng.	Thể dục sáng + Thở 5: Ngủi hoa + Tay vai 5 : Xoay bả vai + Bụng 4 : Quỳ trên cẳng chân, quay người sang hai bên + Chân 4 : Đứng co 1 chân + Bật 4 : Bật luân phiên chân trước – chân sau
Bật xa tối thiểu 35- 40 cm (MT 2)	- Trẻ biết bật tiến về phía trước khi bật chạm đất nhẹ nhàng bằng hai đầu bàn chân và giữ được thăng bằng.	TDGH – Bật tiến về phía trước
Tự cài, cởi cúc, kéo khóa (phéc mơ tuya). (MT 13)	Trẻ biết tự mặc và cởi được quần, khi mặc quần biết cài và cởi cúc, kéo khóa	TTVS : Rèn thao tác mặc quần
Trẻ biết an toàn khi tham gia giao thông. (MT 42)	Trẻ biết an toàn khi tham gia giao thông. Biết đi đúng phần đường dành cho người đi bộ.	HDC : giáo dục ATGT (trang 20)
Phát triển nhận thức		
-Cháu biết các loại nguồn nước, và biết sử dụng đúng nguồn nước. (MT 41)	Cháu biết ích lợi của nước đối với con người, cây cối và biết giữ gìn nguồn nước trong cuộc sống hàng ngày.	KPKH : Tìm hiểu về ích lợi của nước đối với bé Hoạt động STEAM : Dự án “Đài phun nước mini” – tiết 2.
-Trẻ nhận biết, gọi tên phân biệt các hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật. (MT 58)	Trẻ nhận biết hình tam giác, hình tròn qua các đồ dùng. Biết so sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình tam giác, hình tròn.	LQVT : Nhận biết hình tam giác, hình tròn
- Phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn,	- Trẻ biết một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi..Trẻ phối hợp các giác quan để quan	HDVC : Góc thiên nhiên : Thử nghiệm núi lửa trong chai

sờ, ngửi, nếm...để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng. (MT70)	sát, tìm hiểu hiện tượng xảy ra trong thử nghiệm “Núi lửa trong chai”.	HDNT: Thử nghiệm: <i>Trứng chìm – trứng nổi</i> Thử nghiệm: <i>Hoa nở trong nước</i> Quan sát nước sạch – nước bẩn
Trẻ biết sử dụng một số thiết bị công nghệ thông tin an toàn, đúng cách với sự hỗ trợ của người lớn. (MT 75)	- Trẻ biết bật/tắt thiết bị khi được hướng dẫn. Biết không nhìn màn hình quá lâu. - Khi sử dụng máy tính bảng để học, trẻ biết cách mở ứng dụng học tập do người lớn hướng dẫn.	HD: Phòng máy
Phát triển ngôn ngữ		
- Trẻ phát âm to rõ ràng để người khác hiểu được. (MT 88)	- Trẻ biết phát âm các tiếng có chứa các âm khó. Trả lời câu hỏi của cô	LQVH – Chuyện “Giọt nước tí xíu”.
-Trẻ làm quen với việc đọc – viết (MT 91)	- Trẻ làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.	HD: Phòng thư viện
Trẻ nhận biết và làm quen với chữ cái theo khả năng. (MT 95)	- Trẻ biết nhận dạng 1 số chữ cái theo khả năng. Trẻ biết phát âm đúng và nhận dạng chữ cái q	HD chiều: NB–LQCC: Chữ q (trang 24). HDVC- Góc học tập: - Xem sách, truyện tranh về chủ đề
Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội		
Trẻ biết cùng chơi với các bạn. (MT 110)	- Trẻ biết hòa thuận với bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ. Biết chờ đến lượt.	HDVC: Góc phân vai: Gia đình – Cửa hàng nước giải khát. Góc xây dựng: Xây công viên nước Góc học tập: Xem sách, truyện tranh về chủ đề; chơi so hình, ghép tranh chủ đề
Trẻ biết thể hiện sự lễ phép và thể hiện sắc	Trẻ biết thể hiện vai chơi gia đình, người bán hàng và mua	HDVC:

thái, điệu bộ phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp. (MT 105)	hàng, biết nói và thể hiện cử chỉ điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu với vai chơi. Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép: dạ, thưa,...	Góc phân vai: Gia đình – Cửa hàng nước giải khát.
<i>Phát triển thẩm mỹ</i>		
Trẻ biết sử dụng các dụng cụ gõ nhịp theo phách, theo nhịp tiết tấu. (MT 113)	Trẻ biết hát tự nhiên, hát đúng theo giai điệu bài hát, lời ca quen thuộc. Hát đúng giai điệu bài hát “Nắng sớm”	GDÂN – Nắng sớm (TT dạy hát).
Trẻ có kỹ năng vẽ, tô màu, xé, dán, nặn tạo sản phẩm đơn giản. (MT 115)	Trẻ có kỹ năng vẽ, tô màu, xé dán bông hoa trang trí cửa sổ để tạo ra sản phẩm.	TH – Xé dán hạt mưa rơi (trang 14). HDVC: Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu, dán album theo chủ đề. THNTH: Sự kỳ diệu của nước

KẾ HOẠCH TUẦN 2: ÍCH LỢI CỦA NƯỚC
(từ ngày 12/01 đến ngày 16/01/2026)

Hoạt động	Thứ hai 12/01/2026	Thứ ba 13/01/2026	Thứ tư 14/01/2026	Thứ năm 15/01/2026	Thứ sáu 16/01/2026
Đón trẻ - trò chuyện	- Đón trẻ vào lớp– Nhắc nhở trẻ chào cô, chào ba mẹ - Trò chuyện với trẻ về các ích lợi của nước đối với con người, cây xanh, con vật + Ho ngáp biết che miệng, giữ gìn vệ sinh nơi công cộng + Ngồi học ngay ngắn, chào hỏi thưa gửi lễ phép với mọi người xung quanh				
TDBS: Tập kết hợp bài hát « <i>Nắng sớm</i> ».					
Tay - vai 5 : Xoay bả vai					
Hoạt động ngoài trời	<i>Quan sát nước sạch – nước bẩn</i> Trò chơi vận động: Thả đĩa ba ba	<i>Thử nghiệm: Trúng chìm – trúng nổi</i> Trò chơi vận động: Chìm nổi	<i>Quan sát cây hoa lan ý</i> Trò chơi vận động: Thả đĩa ba ba	<i>Thử nghiệm: Hoa nở trong nước</i> Trò chơi vận động: Chìm nổi	<i>Quan sát cây hoa lan ý</i> Trò chơi vận động: Thả đĩa ba ba
Hoạt động học	KPKH/XH <i>Tìm hiểu về ích lợi của nước đối với bé</i> <i>Phòng máy</i>	LQVT <i>Nhận biết hình tam giác, hình tròn</i> GDÂN <i>Nắng sớm (TT dạy hát)</i>	LQVH Chuyện “ <i>Giọt nước tí xíu</i> ” <i>Phòng thư viện</i>	TH <i>Xé dán hạt mưa rơi (trang 14)</i>	TDGH <i>Bật tiến về phía trước</i> TCVĐ: Éch tìm hồ sen
Hoạt động vui chơi	<i>Góc phân vai:</i> Gia đình- Cửa hàng nước giải khát	<i>Góc thiên nhiên:</i> Thử nghiệm “ <i>Núi lửa trong chai</i> ”	<i>Góc học tập:</i> Xem sách, truyện tranh về chủ đề; chơi so hình, ghép tranh chủ đề	<i>Góc xây dựng:</i> Xây công viên nước	<i>Góc nghệ thuật:</i> +Vẽ, tô màu, dán album theo chủ đề +Hát múa, đọc thơ theo chủ đề.
STEAM	Dự án “ <i>Đài phun nước mini</i> ” – tiết 2 (trang 26,27)				
Hoạt động chiều	HDTC: <i>Chìm nổi</i>	SHNK (<i>Anh văn</i>)	SHNK (<i>TDND</i>)	SHNK (<i>Anh văn</i>)	SHNK (<i>TDND</i>)
	GD ATGT trang 20	Rèn thao tác mặc quần	NB-LQCC Chữ q (<i>tr24</i>)	THNTH “ <i>Sự kì diệu của nước</i> ”	Sinh hoạt tập thể
Hoạt động nêu gương	Nêu gương cuối ngày				Nêu gương cuối tuần
Trả trẻ	Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi tự do ở các góc. Trao đổi và trả cháu cho phụ huynh				

PHT/CM Ký duyệt	TTCM
Ngày 22 tháng 12 năm 2025  <i>Nguyễn Thị Ánh Minh</i>	Ngày 16 tháng 12 năm 2025  LÊ VŨ PHƯỢNG TUYỀN